



NỘI DUNG CHÍNH

+ TIN ĐÁNG CHÚ Ý

1. Một số điểm mới về đăng ký doanh nghiệp.
2. Hướng dẫn chi tiết về nội dung của hợp đồng lao động.
3. Hướng dẫn về thời hạn nộp thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

+ BÀI VIẾT

Giao dịch M&A: Những điểm cần chú ý khi khung pháp lý thay đổi.

+ ĐỌC BÁO GIÚP BẠN

1. Kiến nghị cấp sổ hồng cho căn hộ condotel.
2. Hiệp hội Du lịch TP. Hồ Chí Minh kiến nghị hỗ trợ doanh nghiệp cầm cự qua đại dịch.

+ GIẢI ĐÁP VƯỚNG MẮC

1. Chính sách thuế đối với khoản lãi vay ngân hàng và khoản lãi cho cá nhân vay.
2. Hướng dẫn về chính sách thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản.
3. Ủy quyền quyết toán thuế thu nhập cá nhân.
4. Quyết toán thuế thu nhập cá nhân cho người lao động nước ngoài về nước

+ DANH MỤC VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

1. Một số điểm mới về đăng ký doanh nghiệp

Ngày 04/01/2021, Chính phủ ban hành Nghị định 01/2021/NĐ-CP (“**Nghị định 01/2021**”) về đăng ký doanh nghiệp. Nghị định 01/2021 sẽ có hiệu lực ngay lập tức (tức ngày 04/01/2021) và thay thế Nghị định 78/2015/NĐ-CP và Nghị định 108/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 78/2015/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp.

Theo đó, Nghị định 01/2021 có một số nội dung mới mà doanh nghiệp cần lưu ý như sau:

1.1 Mã số doanh nghiệp là mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội

Theo khoản 1 Điều 8 của Nghị định 01/2021, mỗi doanh nghiệp được cấp một mã số duy nhất gọi là mã số doanh nghiệp và đồng thời là mã số thuế và mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội của doanh nghiệp.

Ngoài ra, mã số đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp được cấp cho chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp và đồng thời là mã số thuế của chi nhánh, văn phòng đại diện.

1.2 Bổ sung 2 trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp

Bên cạnh quy định người có thẩm quyền ký văn bản đề nghị đăng ký doanh nghiệp ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện thủ tục liên quan đến đăng ký doanh nghiệp như trước đây, Điều 12 của Nghị định 01/2021 đã bổ sung thêm 2 trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp, bao gồm:

- Ủy quyền cho đơn vị cung cấp dịch vụ bưu chính công ích: khi thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp, nhân viên bưu chính phải nộp bản sao phiếu gửi hồ sơ theo mẫu do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích phát hành có chữ ký xác nhận của nhân viên bưu chính và người có thẩm quyền ký văn bản đề nghị đăng ký doanh nghiệp.

- Ủy quyền cho đơn vị cung cấp dịch vụ bưu chính không phải là bưu chính công ích: khi nộp hồ sơ phải có các giấy tờ (i) Bản sao hợp đồng cung cấp dịch vụ với tổ chức làm dịch vụ thực hiện thủ tục liên quan đến đăng ký doanh nghiệp; (ii) Giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân trực tiếp thực hiện thủ tục liên quan đến đăng ký doanh nghiệp; và (iii) Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân người được giới thiệu.

1.3 Doanh nghiệp có quyền khởi kiện về quyết định đặt tên doanh nghiệp

Theo đó, khoản 2 Điều 18 của Nghị định 01/2021 quy định Phòng Đăng ký kinh doanh có quyền chấp thuận hoặc từ chối tên dự kiến đăng ký của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Để tránh tên doanh nghiệp bị trùng, nhầm và vi phạm quy định về đặt tên doanh nghiệp, ý kiến Phòng Đăng ký kinh doanh là quyết định cuối cùng. Trường hợp không đồng ý với quyết định của Phòng Đăng ký kinh doanh, doanh nghiệp có thể khởi kiện theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

1.4 Hoàn trả phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp

Đồng thời với việc nộp hồ sơ thành lập, doanh nghiệp phải tiến hành thủ tục công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp và nộp phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp thực hiện tại thời điểm doanh nghiệp nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp. Trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp, doanh nghiệp sẽ được hoàn trả phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp.

1.5 7 tình trạng pháp lý của doanh nghiệp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp

Theo quy định tại Điều 41 của Nghị định 01/2021, các tình trạng pháp lý của doanh nghiệp trong Cơ sở dữ liệu

quốc gia về đăng ký doanh nghiệp bao gồm 7 tình trạng sau:

- (1) Tạm ngừng kinh doanh.
- (2) Không còn hoạt động kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký.
- (3) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do cưỡng chế về quản lý thuế.
- (4) Đang làm thủ tục giải thể, đã bị chia, bị hợp nhất, bị sáp nhập.
- (5) Đang làm thủ tục phá sản.
- (6) Đã giải thể, phá sản, chấm dứt tồn tại.
- (7) Đang hoạt động.

1.6 3 trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện

Theo quy định tại khoản 1 Điều 77 của Nghị định 01/2021, chi nhánh, văn phòng đại diện bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trong 3 trường hợp sau đây:

- (i) Nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện là giả mạo.
- (ii) Chi nhánh, văn phòng đại diện ngừng hoạt động 01 năm mà

không thông báo với Phòng Đăng ký kinh doanh và Cơ quan thuế.

- (iii) Theo quyết định của Tòa án, đề nghị của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của luật

1.7 Quy định mới về hộ kinh doanh

- *Về địa điểm kinh doanh:* một hộ kinh doanh có thể hoạt động kinh doanh tại nhiều địa điểm nhưng phải chọn một địa điểm để đăng ký trụ sở hộ kinh doanh và phải thông báo cho Cơ quan quản lý thuế, cơ quan quản lý thị trường nơi tiến hành hoạt động kinh doanh đối với các địa điểm kinh doanh còn lại.
- *Điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh:* hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh khi có đủ 4 điều kiện sau đây:
 - (i) Ngành, nghề đăng ký kinh doanh không bị cấm đầu tư kinh doanh.
 - (ii) Tên của hộ kinh doanh được đặt theo đúng quy định về đặt tên hộ kinh doanh.
 - (iii) Có hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh hợp lệ.

(iv) Nộp đủ lệ phí đăng ký hộ kinh doanh theo quy định.

- *Chủ hộ kinh doanh được thuê người quản lý:* chủ hộ kinh doanh có thể thuê người khác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của hộ kinh doanh. Trong trường hợp này, chủ hộ kinh doanh, các thành viên hộ gia đình tham gia đăng ký hộ kinh doanh vẫn chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác phát sinh từ hoạt động kinh doanh.
- *Thời hạn tạm ngừng kinh doanh:* hộ kinh doanh được tạm ngừng kinh doanh vô thời hạn, cụ thể trường hợp tạm ngừng kinh doanh từ 30 ngày trở lên, hộ kinh doanh phải thông báo với Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đã đăng ký kinh doanh và Cơ quan thuế trực tiếp quản lý. (*trước đây quy định không quá 1 năm*)
- *Thông báo chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh:* khi chấm dứt hoạt động kinh doanh, hộ kinh doanh phải gửi Thông báo về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh đến Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đã đăng ký, kèm theo thông báo phải có các giấy tờ sau đây:

- | | |
|-------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
| (i) Thông báo về việc chấm dứt hiệu lực mã số thuế của Cơ quan thuế. | đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh. |
| (ii) Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh | (iii) Bản gốc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. |

2. Hướng dẫn chi tiết về nội dung của hợp đồng lao động

Ngày 12/11/2020, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư 10/2020/TT-BLĐTBXH (“**Thông tư 10/2020**”) quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về nội dung của hợp đồng lao động, Hội đồng thương lượng tập thể và nghề, công việc có ảnh hưởng xấu tới chức năng sinh sản, nuôi con. Thông tư 10/2020 có hiệu lực từ 01/01/2021, trong đó đáng lưu ý là quy định chi tiết về 10 nội dung chủ yếu phải có của hợp đồng lao động (HĐLĐ) theo khoản 1 Điều 21 của Bộ luật Lao động bao gồm:

- | | |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (1) Thông tin về tên, địa chỉ của người sử dụng lao động và họ tên, chức danh của người giao kết HĐLĐ bên phía người sử dụng lao động. | địa điểm khác nhau thì ghi đầy đủ các địa điểm đó. |
| (2) Thông tin về họ tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, nơi cư trú, số thẻ Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người giao kết HĐLĐ bên phía người lao động và một số thông tin khác. | (4) Thời hạn của HĐLĐ: thời gian thực hiện HĐLĐ (số tháng hoặc số ngày), thời điểm bắt đầu và kết thúc HĐLĐ (với HĐLĐ xác định thời hạn) hoặc thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ (với HĐLĐ không xác định thời hạn). |
| (3) Công việc và địa điểm làm việc: những công việc mà người lao động phải thực hiện; địa điểm, phạm vi mà người lao động làm công việc theo thỏa thuận. Trường hợp người lao động làm việc có tính chất thường xuyên ở nhiều | (5) Mức lương: tính theo công việc hoặc chức danh, hình thức trả lương, kỳ hạn trả lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác. |
| | (6) Chế độ nâng bậc, nâng lương: theo thỏa thuận của hai bên về điều kiện, thời gian, mức lương sau khi nâng bậc, nâng |

- luong hoặc thực hiện theo thỏa ước lao động tập thể, quy định của người sử dụng lao động.
- (7) Thời giờ làm việc, nghỉ ngơi: theo thỏa thuận của hai bên hoặc theo nội quy lao động, quy định của người sử dụng lao động, thỏa ước lao động tập thể và quy định của pháp luật.
- (8) Trang bị bảo hộ lao động cho người lao động: những loại phương tiện bảo vệ cá nhân trong lao động theo thỏa thuận của hai bên hoặc theo thỏa ước lao động tập thể hoặc theo quy định của người sử dụng lao động và quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.
- (9) Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp: theo quy định của pháp luật về lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp.
- (10) Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề: quyền, nghĩa vụ và lợi ích của người sử dụng lao động và người lao động trong việc bảo đảm thời gian, kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề.
- *Đối với hợp đồng lao động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp:*
 - ✓ Nếu những công việc có tính chất giản đơn, thực hiện trong thời gian ngắn hạn hoặc theo mùa vụ thì có thể giảm nội dung thỏa thuận về nâng bậc và đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề.
 - ✓ Nếu những công việc và địa điểm làm việc chịu ảnh hưởng trực tiếp của thiên tai, hỏa hoạn, thời tiết thì hai bên có thể thỏa thuận trong HĐLĐ những nội dung về cơ chế giải quyết việc thực hiện HĐLĐ phù hợp với điều kiện thực tế và quy định của pháp luật.
 - *Đối với thỏa thuận về bảo vệ bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ* có thể gồm những nội dung chủ yếu sau:
 - ✓ Danh mục bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ;
 - ✓ Phạm vi sử dụng bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ;
 - ✓ Thời hạn bảo vệ bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ;
 - ✓ Phương thức bảo vệ bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ;

- ✓ Quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của người lao động, người sử dụng lao động trong thời hạn bảo vệ bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ;
- ✓ Xử lý vi phạm thỏa thuận bảo vệ bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ.

3. Hướng dẫn về thời hạn nộp thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Ngày 22/01/2021, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 06/2021/TT-BTC (“**Thông tư 06/2021**”) về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019 về quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu. Thông tư 06/2021 sẽ có hiệu lực từ ngày 08/3/2021, trong đó có quy định cụ thể về thời hạn nộp thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo điểm b khoản 4 Điều 55 Luật Quản lý thuế như sau:

- (1) *Đối với hàng hóa phải phân tích, giám định để xác định chính xác số tiền thuế phải nộp* thì người nộp thuế phải tạm nộp thuế theo mã số khai báo trước khi giải phóng hàng. Trường hợp kết quả phân tích, giám định hàng hóa khác so với nội dung khai của người nộp thuế dẫn đến tăng số tiền thuế phải nộp, thời hạn nộp số tiền thuế thiếu là 5 ngày làm việc kể từ ngày người nộp thuế nhận được yêu cầu khai bổ sung của cơ quan hải quan.

làm việc kể từ thời điểm có giá chính thức.
- (2) *Đối với trường hợp chưa có giá chính thức tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan* thì người nộp thuế phải tạm nộp thuế theo giá khai báo trước khi thông quan hoặc giải phóng hàng. Trường hợp có giá chính thức người nộp thuế phải khai bổ sung, nộp số tiền thuế chênh lệch tăng thêm trong thời hạn là 5 ngày

(3) *Đối với trường hợp hàng hóa có khoản thực thanh toán, hàng hóa có các khoản điều chỉnh cộng vào trị giá hải quan chưa xác định được tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan* thì người nộp thuế phải tạm nộp thuế theo giá khai báo trước khi thông quan hoặc giải phóng hàng. Trường hợp có các khoản thực thanh toán, các khoản điều chỉnh cộng vào trị giá hải quan, thời hạn nộp thuế là 5 ngày làm việc kể từ thời điểm người nhập khẩu xác định được các khoản này.

Bên cạnh đó, thời hạn chuyển tiền vào ngân sách Nhà nước đối với trường hợp thu thuế bằng tiền mặt tại vùng sâu, vùng xa, hải đảo, vùng hải đảo, vùng đi

lại khó khăn quy định tại Khoản 4 Điều 56 Luật Quản lý thuế là 3 ngày làm việc.

Ngoài ra, Thông tư 06/2021 cũng quy định 5 trường hợp hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu không phải khai thuế theo từng lần phát sinh quy định tại điểm c khoản 4 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP, bao gồm:

- (1) Mặt hàng điện năng xuất khẩu, nhập khẩu.
- (2) Hàng hóa bán trong khu vực cách ly tại các sân bay quốc tế (trừ hàng bán miễn thuế).
- (3) Hàng hóa cung cấp cho hành khách trên các chuyến bay tuyến quốc tế.
- (4) Xăng, dầu cung ứng cho tàu bay xuất cảnh.
- (5) Các trường hợp hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ thực hiện việc giao nhận hàng hóa nhiều lần trong ngày hoặc trong tháng.

GV Lawyers trân trọng giới thiệu bài viết pháp lý của ông **Trần Thanh Tùng**, Luật sư Thành viên của GV Lawyers với tựa đề: “**Giao dịch M&A: Những điểm cần chú ý khi khung pháp lý thay đổi**” được đăng trên Thời báo kinh tế Sài Gòn Online ngày 20/01/2021.

(TBKTSG Online) - So với Luật Cạnh tranh 2004, đã có sự thay đổi lớn trong cách thức kiểm soát tập trung kinh tế trong Luật Cạnh Tranh 2018. Luật Cạnh Tranh 2018 không chỉ căn cứ vào tiêu chí thị phần để đánh giá tác động của tập trung kinh tế đối với cạnh tranh mà dựa vào tác động tổng thể - tác động “hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể”.

M&A dưới góc độ Luật Cạnh tranh

Mua lại và sáp nhập (M&A) là việc mua vốn hoặc mua tài sản trong doanh nghiệp mục tiêu đến mức có thể kiểm soát được doanh nghiệp này. Nhìn từ góc độ kinh doanh, có nhiều lý do để các doanh nghiệp tiến hành M&A như mở rộng danh mục đầu tư, hoàn thiện chuỗi sản xuất, loại bỏ đối thủ cạnh tranh trên thị trường.

Trên phương diện pháp lý, khung pháp lý điều chỉnh đối với hoạt động M&A sẽ bao gồm pháp luật về hợp đồng (như Bộ Luật dân sự, Luật Thương mại) và pháp luật đầu tư và doanh nghiệp (Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp) và tùy theo đối tượng của giao dịch M&A, có thể có Luật Chứng khoán, Luật Đất đai, ...

Trong trường hợp các giao dịch M&A có tác động hoặc



có khả năng gây tác động hạn chế cạnh tranh thì Luật Cạnh tranh sẽ điều chỉnh đối với giao dịch.

Luật Cạnh tranh nhìn nhận M&A là hành vi tập trung kinh tế. Cụ thể hơn, tập trung kinh tế chịu sự điều chỉnh của Luật Cạnh tranh bao gồm: (1) Sáp nhập doanh nghiệp; (2) Hợp nhất doanh nghiệp; (3) Mua lại doanh nghiệp; (4) Liên doanh giữa các doanh nghiệp; và (5) Các hình thức tập trung kinh tế khác.

Dưới những điều kiện nhất định, tập trung kinh tế có

khả năng tạo ra các doanh nghiệp với quy mô lớn, thay đổi cấu trúc thị trường

liên quan (vì tập trung kinh tế thường làm giảm số lượng doanh nghiệp trên thị trường liên quan) và từ đó tác động đến sự cạnh tranh trên thị trường. Vì lý do đó, kiểm soát tập trung kinh tế là một nhiệm vụ trọng tâm của Luật Cạnh tranh, ngoài nhiệm vụ chống độc quyền.

Kiểm soát tập trung kinh tế trong Luật Cạnh tranh

Luật Cạnh tranh kiểm soát M&A nhằm đảm M&A dự kiến không gây tác động

hạn chế cạnh tranh - tức là tác động loại trừ, làm giảm, sai lệch hoặc cản trở cạnh tranh trên thị trường. Để đánh giá tác động của một hoạt động tập trung kinh tế đối với sự cạnh tranh trên thị trường, Luật Cạnh tranh đưa ra cơ chế đánh giá tác động tích cực và tiêu cực của tập trung kinh tế đối với hoạt động cạnh tranh trên thị trường.

Một tiêu cực (tức là tác động hạn chế cạnh tranh) của tập trung kinh tế được xem xét dựa vào các yếu tố:

(a) Thị phần kết hợp của các doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế trên thị trường liên quan;

(b) Mức độ tập trung trên thị trường liên quan trước và sau khi tập trung kinh tế;

(c) Mối quan hệ của các doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế trong chuỗi sản xuất, phân phối, cung ứng hàng hóa, dịch vụ hoặc ngành, nghề kinh doanh của các doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế là đầu vào của nhau hoặc hỗ trợ cho nhau;

(d) Lợi thế cạnh tranh do tập trung kinh tế mang lại trên thị trường liên quan;

(e) Khả năng doanh nghiệp sau tập trung kinh tế tăng giá hoặc tăng tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu một cách đáng kể;

(f) Khả năng doanh nghiệp sau tập trung kinh tế loại bỏ hoặc ngăn cản doanh nghiệp khác gia nhập hoặc mở rộng thị trường;

(g) Yếu tố đặc thù trong ngành, lĩnh vực mà các doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế.

Ở chiều ngược lại, tác động tích cực của việc tập trung kinh tế sẽ căn cứ vào các yếu tố:

(a) Tác động tích cực đến việc phát triển của ngành, lĩnh vực và khoa học, công nghệ theo chiến lược, quy hoạch của Nhà nước;

(b) Tác động tích cực đến việc phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;

(c) Tăng cường sức cạnh tranh của doanh nghiệp

Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Giao dịch M&A nhằm đáp ứng cho nhu cầu hoàn thiện chuỗi sản xuất, mở rộng danh mục sản phẩm hoặc giảm sức ép cạnh tranh. Bởi vậy, từ góc độ ngành nghề kinh doanh, doanh nghiệp có thể mua một doanh nghiệp đối thủ (tập trung kinh tế theo chiều ngang), mua một doanh nghiệp để hoàn thiện chuỗi sản xuất (tập trung kinh tế theo chiều dọc) hoặc mua một doanh nghiệp nằm ngoài hệ sinh thái ấy (tập trung kinh tế theo kiểu tập đoàn).

Chính vì lẽ ấy so với Luật Cạnh tranh 2004, đã có sự thay đổi lớn trong cách thức kiểm soát tập trung kinh tế trong Luật Cạnh Tranh 2018. Luật Cạnh Tranh 2018 không chỉ căn cứ vào tiêu chí thị phần để đánh giá tác động của tập trung kinh tế đối với cạnh tranh mà dựa vào tác động tổng thể - tác động “hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể”.

Khi dựa vào thị phần như là tiêu chí duy nhất, tức là chỉ kiểm soát các giao dịch theo

chiều ngang, Luật Cạnh tranh 2004 đã vô tình bỏ lọt lưới các giao dịch theo chiều dọc, mà trong nhiều trường hợp, mức độ tác động hạn chế cạnh tranh cũng không thua gì các giao dịch theo chiều ngang; còn tác động “hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể” được tổng hợp bởi nhiều yếu tố như thị phần, độ tập trung của thị trường, sức mạnh của doanh nghiệp sau tập trung kinh tế ... do vậy sẽ chính xác hơn.

Nhìn rộng hơn, tư tưởng trong việc kiểm soát tập trung kinh tế trong Luật Cạnh tranh cũng đã thay đổi: Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia sẽ đánh giá một cách tổng thể và hợp lý tác động tích cực/tiêu cực của giao dịch tập trung kinh tế đó đối với cạnh tranh - phương pháp “đánh giá tác động hợp lý” hay “rule of reason”.

Theo cách tiếp cận mới này, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có tiếng nói quyết định trong việc đánh giá tác động đối với cạnh tranh của một giao dịch tập trung kinh tế cụ thể và quyết định

xem giao dịch có có thể được thực hiện hay không.

Những lưu ý khi tiến hành M&A

Tự soát xét vị thế của doanh nghiệp trên thị trường liên quan

Như đã phân tích trên, các tiêu chí để xác định một giao dịch M&A được thực hiện hoặc bị cấm tương đối phức tạp và một số mang tính định tính hơn là định lượng. Tuy vậy, có một số tiêu chí được định lượng rõ ràng như tổng tài sản của các bên liên quan, giá trị của giao dịch, tổng doanh số mua và bán hoặc thị phần trên thị trường liên quan. Và hơn ai hết, doanh nghiệp là người biết rõ nhất bản thân doanh nghiệp mình và những đối thủ cạnh tranh của mình trên thị trường.

Do vậy, doanh nghiệp hoàn toàn có thể nắm được thông tin về tổng tài sản của các bên liên quan, giá trị của giao dịch, tổng doanh số mua vào và bán hoặc thị phần trên thị trường liên quan. Doanh nghiệp là

người đầu tiên có thể dự đoán được giao dịch M&A dự kiến của mình có thuộc diện bị cấm hoặc phải thông báo tập trung kinh tế hay không.

Từ cách nhìn đó, doanh nghiệp cần tập hợp các thông tin sẵn có để soát xét vị thế của mình trên thị trường và nội dung giao dịch M&A dự kiến để chuẩn bị các thông tin, tài liệu, phương án cũng như cách thức giải trình với Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia trong trường hợp giao dịch thuộc diện phải phải thông báo tập trung kinh tế.

Chuẩn bị cấu trúc giao dịch một cách cẩn thận

Giao dịch M&A không chỉ bị điều chỉnh bởi Luật Cạnh tranh mà còn bị điều chỉnh bởi nhiều luật liên quan như Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Đất đai . . . Do vậy, các bên liên quan cần cẩn thận chuẩn bị cấu trúc giao dịch phù hợp để có thể tuân thủ tất cả các quy định trong các luật liên quan.

Doanh nghiệp cũng cần lưu ý đến các điều kiện và thời điểm hoàn tất giao dịch, bởi doanh nghiệp rất khó kiểm soát thời điểm hoàn thành các thủ tục xin phê chuẩn từ cơ quan nhà nước, trong đó có thủ tục thông báo tập trung kinh tế.

Xem xét khả năng thông báo tập trung kinh tế

Có thể thấy rằng Luật Cạnh tranh kiểm soát tập trung kinh tế rất chặt chẽ qua việc ban hành các ngưỡng thông báo tập trung kinh tế thấp, kết quả là khả năng giao dịch thuộc diện phải thông báo tăng cao. Cùng với đó, các vi phạm về tập trung kinh tế sẽ bị xử phạt rất nặng.

Ngay từ khi dự định tham gia vào giao dịch tập trung kinh tế, các bên liên quan cần phải xem xét nghiêm túc khả năng giao dịch dự kiến sẽ thuộc diện phải thông báo tập trung kinh tế

và chuẩn bị ngân sách và thời gian cho thủ tục này.

Tham vấn ý kiến của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia

Doanh nghiệp cũng có thể căn nhắc khả năng tham vấn ý kiến của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia khi không chắc chắn rằng giao dịch M&A dự kiến của mình thuộc trường hợp phải thông báo tập trung kinh tế hay không.

Với vai trò là cơ quan chuyên trách về kiểm soát tập trung kinh tế, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có thể có ý kiến hướng dẫn để doanh nghiệp tuân thủ quy định của Luật Cạnh Tranh. Dù ý kiến tham vấn này là không chính thức nhưng có thể giúp doanh nghiệp định hướng trong quá trình chuẩn bị và thực hiện giao dịch M&A.

Tham vấn ý kiến của chuyên gia

M&A bản chất là các giao dịch rủi ro và tỉ lệ giao dịch thất bại nhiều hơn thành công, nhưng lợi ích có được từ một giao dịch thành công có thể bù đắp chi phí cho các thất bại. Do vậy, M&A vẫn đầy tiềm năng. Với khung pháp lý hiện hành, giao dịch M&A cần phải được xây dựng và thực thi một cách bài bản.

Đối với những doanh nghiệp mới tham gia vào các giao dịch M&A, việc tham vấn các chuyên gia như chuyên gia đầu tư, luật sư, kiểm toán hoặc chuyên gia nghiên cứu thị trường . . . là việc cần thiết. Với sự hỗ trợ của các chuyên gia, doanh nghiệp liên quan sẽ xây dựng cấu trúc giao dịch phù hợp, tránh được các rủi ro, giảm thiểu chi phí cũng như thiệt hại có thể xảy ra trong quá trình thực hiện M&A.

1. Kiến nghị cấp sổ hồng cho căn hộ condotel

Ngày 28/01, Hiệp hội bất động sản TP.HCM (HoREA) tiếp tục có văn bản gửi đến Thủ tướng Chính phủ, các bộ ngành kiến nghị cấp sổ hồng cho căn hộ condotel, officetel...

HoREA nêu rõ, theo quy định của pháp luật về đất đai hiện nay, căn hộ du lịch (condotel), biệt thự du lịch, nhà phố du lịch, kể cả văn phòng lưu trú (officetel), căn hộ dịch vụ (serviced apartment), căn hộ thương mại (shophouse) được cấp sổ hồng. Nhưng đến nay, các loại hình bất động sản này vẫn chưa cấp được sổ hồng do thiếu các quy định pháp luật đồng bộ. Trong đó, có việc xác định phần sở hữu riêng, chung, quyền sử dụng đất chung đối với chủ sở hữu căn hộ condotel.

Do vậy, trong khi chờ ban hành các quy phạm pháp luật điều chỉnh, HoREA đề nghị Bộ Xây dựng trình Chính phủ và Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét quy định phần sở hữu riêng, phần sở hữu chung, quyền sử dụng đất chung của chủ sở hữu căn hộ condotel để Bộ Tài nguyên - Môi trường có căn cứ hướng dẫn các địa phương ghi diện tích phần sở hữu riêng, quyền sử dụng đất của chủ sở hữu vào giấy chứng nhận quyền sở

hữu công trình không phải là nhà ở.

Đồng thời, đề nghị quy định trách nhiệm



bảo trì, kinh phí bảo trì, quản lý sử dụng kinh phí bảo trì phần sở hữu chung và cơ chế quản lý vận hành đối với tòa nhà căn hộ condotel. Đề

nghị toàn bộ hầm để xe ô tô, xe máy đều thuộc phần sở hữu chung (khác với quy định chỗ để xe ô tô nhà chung cư thuộc phần sở hữu riêng).

Bộ Xây dựng cũng cần quy định cụ thể hợp đồng mẫu mua bán, chuyển nhượng cơ sở lưu trú du lịch, trong đó có căn hộ condotel.

Đối với quyền sử dụng đất chung của chủ sở hữu căn hộ condotel, do phần lớn các dự án khu du lịch có khu căn hộ condotel, mà tòa nhà căn hộ du lịch chỉ chiếm một phần diện tích của khu du lịch, nên HoREA đề nghị bổ sung quy định đất xây dựng khu căn hộ condotel vào luật Đất đai, tương tự như quy định đất xây dựng khu chung cư để có căn cứ xác định quyền sử dụng đất chung đối với phần diện tích này khi cấp sổ hồng cho chủ sở hữu căn hộ.

Theo Đình Sơn, thanhnieen.vn

2. Hiệp hội Du lịch TP. Hồ Chí Minh kiến nghị hỗ trợ doanh nghiệp cầm cự qua đại dịch

Chiều ngày 01/02, Hiệp hội Du lịch TPHCM gửi kiến nghị đến các cơ quan chuyên trách (Bộ VH-TT-DL, Tổng cục Du lịch, UBND TPHCM, Sở Du lịch

TPHCM) về chính sách hỗ trợ doanh nghiệp. Trong đó nhấn mạnh về việc có chủ trương linh hoạt hơn giúp doanh nghiệp cầm cự vượt qua đại dịch.

Theo bà Nguyễn Thị Khánh, Chủ tịch Hiệp hội Du lịch TPHCM, các ca mắc mới Covid-19 trong cộng đồng một lần nữa gây khó khăn cho các doanh nghiệp du lịch. Trong bối cảnh doanh nghiệp vừa phải hoàn tiền cọc hoặc dời ngày vô thời hạn cho khách, nhưng vẫn phải thanh toán tiền cho các đơn vị cung ứng dịch vụ hoặc thương lượng để cùng chia sẻ rủi ro.

Hiệp hội Du lịch TPHCM nhìn nhận, vừa qua các chính sách ứng phó của Chính phủ với đại dịch đã thu được nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên thực tiễn triển khai cho thấy các chính sách này vẫn đang phát sinh một số bất cập, hạn chế.

Cụ thể, hiện nay doanh nghiệp du lịch được áp dụng quy định thời gian nộp thuế giá trị gia tăng (VAT) trong đợt dịch của tháng 3/2020 được giãn 6 tháng, còn hiện nay vẫn phải đóng đủ, đúng thời gian. Ngoài ra đối với thuế thu nhập doanh nghiệp do hoạt động lỗ nên cũng không áp dụng chính sách này.

Đối với thuế thu nhập cá nhân cũng chưa nhận được chính sách hỗ trợ nào, vẫn phải đóng đủ và đúng thời gian. Việc giảm giá điện đối với cơ sở kinh doanh nhà hàng - khách sạn chỉ áp dụng đến hết năm 2020.

Về Bảo hiểm xã hội, hiện cho giãn nộp với điều kiện phải cắt giảm trên 50% lao động. Doanh nghiệp nào không cắt giảm lao động thì xem như vẫn đóng bình thường.

Trước những thiệt hại dồn dập và nặng nề của doanh nghiệp, Hiệp hội Du lịch TPHCM kiến nghị với các ngành chức

năng có chủ trương linh hoạt hơn nữa để giúp doanh nghiệp cầm cự và vượt qua đại dịch. Các hỗ trợ gồm: miễn hoặc giảm 50% thuế VAT cho các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ nhà hàng, cơ sở lưu trú, vận chuyển, lữ hành, khu du lịch đến hết năm 2021. Vì hiện nay đa số doanh nghiệp lữ hành không có doanh thu, phải bù lỗ do phát sinh lãi vay và các chi phí khác.

Ngoài ra, miễn tiền thuê đất đối với các doanh nghiệp du lịch trong năm 2021 và 2022; Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp du lịch tiếp cận gói vay ưu đãi lãi suất 0% giúp doanh nghiệp giữ chân người lao động cũng như đẩy nhanh tiến độ phục hồi; Kéo dài thời gian trả nợ ngân hàng đến hạn để doanh nghiệp không rơi vào phát sinh nợ xấu.

Đồng thời, miễn phí cấp mới, cấp đổi, cấp lại giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế, nội địa, thẻ hướng dẫn viên du lịch trong năm 2021.

Bên cạnh đó, giảm giá điện đối với các cơ sở kinh doanh nhà hàng, khách sạn trong năm 2021. Cho phép doanh nghiệp du lịch và người lao động chậm nộp bảo hiểm xã hội năm 2021 đến hết tháng 6/2022, đồng thời điều chỉnh quy định về quyền lợi bảo hiểm thất nghiệp năm 2021 theo hướng: Giảm yêu cầu thời gian làm việc tối thiểu từ 12 tháng xuống còn 3 tháng trong 24 tháng qua; đơn giản hóa quy trình giải quyết quyền lợi cho lao động; miễn các khoản đóng góp bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; mức hưởng trợ cấp thất nghiệp hàng tháng: Tăng tỷ lệ thay thế từ 60% lên 80%.

Theo Thi Hồng, sgpp.org.vn

1. Chính sách thuế đối với khoản lãi vay ngân hàng và khoản lãi cho cá nhân vay

- Trường hợp Công ty đã góp đủ vốn điều lệ, nếu Công ty vay tiền của Ngân hàng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, phần chi phí trả lãi tiền vay không vượt quá 150% mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm vay thì khoản chi trả lãi tiền vay này được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC.
- Trường hợp Công ty phát sinh hoạt động cho vay riêng lẻ (cho các cá nhân trong Công ty vay tiền) thì hoạt động này thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Khi thu tiền, Công ty phải lập hóa đơn GTGT, trên hóa đơn ghi rõ thu lãi tiền vay dòng thuế suất, số thuế GTGT không ghi và gạch chéo theo quy định tại điểm a khoản 7 Điều 3 Thông tư số 26/2015/TT-BTC và điểm 2.1 khoản 2 Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư số 39/2014/TT-BTC.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời vướng mắc của Bà Nguyễn Thị Hiền tại Công văn số 3269/CTHN-TTHT ngày 26/01/2021

2. Hướng dẫn về chính sách thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản

Trường hợp Công ty có phát sinh hoạt động chuyển nhượng bất động sản thì Công ty phải lập hóa đơn và kê khai thuế GTGT theo quy định, giá tính thuế GTGT đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản Công ty thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 10 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC. Trường hợp Công ty đã lập hóa đơn và giao cho người mua, đã kê khai thuế, sau đó phát hiện sai sót thì người bán và người mua phải lập biên bản hoặc có thỏa thuận bằng văn bản ghi rõ sai sót, đồng thời người bán lập hóa đơn điều chỉnh sai sót theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 20 Thông tư số 39/2014/TT-BTC. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh Công ty khai bổ sung cho hồ sơ khai thuế có sai, sót theo quy định tại Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty Cổ phần Đầu tư nhà đất Việt tại Công văn số 2548/CTHN-TTHT ngày 20/01/2021.

3. Ủy quyền quyết toán thuế thu nhập cá nhân

Trường hợp cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 3 tháng trở lên tại Công ty và thực tế đang làm việc tại đó vào thời

điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập quyết toán thuế, kể cả trường hợp không làm việc đủ 12 tháng trong năm; đồng thời có thu nhập vãng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng và đã được khấu trừ thuế thu nhập cá nhân theo tỷ lệ 10% nếu không có yêu cầu thì không quyết toán thuế đối với phần thu nhập này và được ủy quyền cho Công ty quyết toán thuế TNCN thay đổi với phần, thu nhập từ tiền lương, tiền công phát sinh tại đơn vị theo quy định.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty CP Dịch vụ và Địa ốc Đất Xanh Miền Bắc tại Công văn số 2546/CTHN-TTHN ngày 20/01/2021.

4. Quyết toán thuế thu nhập cá nhân cho người lao động nước ngoài về nước

- Trường hợp Công ty chi trả các khoản lợi ích và phụ cấp có tính chất tiền lương, tiền công cho người lao động nước ngoài được xác định là cá nhân cư trú tại Việt Nam (ký hợp đồng lao động với Công ty từ 3 tháng trở lên) sau khi

chấm dứt hợp đồng lao động, nếu khoản chi này từ hai triệu đồng trở lên thì Công ty phải khấu trừ thuế TNCN theo mức 10% trên tổng thu nhập trước khi trả cho người lao động (trừ các khoản thu nhập được trừ khi tính thuế TNCN, thu nhập được miễn thuế TNCN).

- Trường hợp người lao động nước ngoài khi kết thúc hợp đồng làm việc tại Việt Nam nhưng trước khi xuất cảnh chưa làm thủ tục quyết toán thuế với cơ quan thuế thì có thể ủy quyền theo quy định của Bộ luật dân sự cho Công ty quyết toán thuế nếu Công ty cam kết chịu trách nhiệm với cơ quan thuế về số thuế thu nhập cá nhân phải nộp của cá nhân theo quy định. Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân trong trường hợp này chậm nhất là ngày thứ 45 kể từ ngày cá nhân xuất cảnh.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty TNHH Kurita Việt Nam tại Công văn số 2545/CTHN-TTHN ngày 20/01/2021.

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
CHÍNH PHỦ			
1	Nghị định 08/2021/NĐ-CP quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa	28/01/2021	15/03/2021
2	Nghị định 06/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng	26/01/2021	26/01/2021
3	Nghị định 05/2021/NĐ-CP về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay	25/01/2021	10/03/2021
4	Nghị định 04/2021/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục	22/01/2021	10/03/2021
5	Nghị định 03/2021/NĐ-CP về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới	15/01/2021	01/03/2021
6	Nghị định 01/2021/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp	04/01/2021	04/01/2021
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ			
1	Quyết định 01/2021/QĐ-TTg về việc ban hành Danh mục dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam	05/01/2021	01/03/2021
BỘ TÀI CHÍNH			
1	Thông tư 07/2021/TT-BTC quy định thời điểm nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa nhập khẩu trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu	25/01/2021	11/03/2020
2	Thông tư 06/2021/TT-BTC hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019 về quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu	22/01/2021	08/03/2021
3	Thông tư 04/2021/TT-BTC quy định chi tiết một số điều của Nghị định 03/2021/NĐ-CP về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới	15/01/2021	01/03/2021
4	Thông tư 03/2021/TT-BTC hướng dẫn về miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ quy định tại Nghị định 13/2019/NĐ-CP về doanh nghiệp khoa học và công nghệ	11/01/2021	01/03/2021
5	Thông tư 01/2021/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường	07/01/2021	25/02/2021



Liên Hệ Với Chúng Tôi

info@gvlawyers.com.vn

Trụ sở chính – TP. HCM

Tầng 8, Tòa nhà Centec
72-74 Nguyễn Thị Minh Khai
Phường 6, Quận 3
Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: +84 (28) 3622 3555

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10A, Tòa nhà CDC
25 Lê Đại Hành
Quận Hai Bà Trưng
Hà Nội, Việt Nam
Tel: +84 (24) 3208 3555

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 3, Tòa nhà Indochina
Riverside, 74 Bạch Đằng
Quận Hải Châu
Đà Nẵng, Việt Nam
Tel: +84 (28) 3622 3555

Nội dung của Bản tin này không phải là tư vấn pháp lý và cũng không thể hiện ý kiến của chúng tôi hoặc của bất cứ luật sư hay chuyên gia tư vấn nào của chúng tôi. Bản tin này cung cấp các thông tin chung và những thông tin này có thể chưa đầy đủ hoặc chưa được cập nhật kịp thời tại thời điểm được đọc. Nội dung này cũng không nhằm sử dụng như phần hỗ trợ thêm cho các ý kiến tư vấn và quan điểm pháp lý của chúng tôi. Vui lòng tìm kiếm các ý kiến tư vấn pháp lý hoặc tư vấn chuyên nghiệp khác phù hợp với những vấn đề mà bạn gặp phải. Chúng tôi, GV Lawyers, tuyên bố rõ ràng là sẽ không chịu trách nhiệm về những hành động hoặc không hành động dựa trên bất kỳ hoặc toàn bộ nội dung của Bản tin này.

